UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ PHÚ HÒA 1**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2962 /QĐ-UBND	*Phú Hòa 1, ngày 30 tháng 09 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật
Công trình: Sửa chữa đường từ QL25 đến thôn Nhất Sơn đến Buôn Hố Hầm

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ HÒA 1

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025; Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 đã được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 23/6/2023; Luật số 57/2024/QH15 đã được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/06/2026 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/06/2026 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 050/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy định về thẩm quyền trong quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 2347/QĐ-UBND ngày 24/7/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và bổ sung ngân sách có mục tiêu năm 2026 cho các địa phương từ nguồn tăng thu so với dự toán, dự toán chi còn lại của ngân sách cấp tỉnh năm 2025 để thực hiện nhiệm vụ, dự án cấp bách trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2049/QĐ-UBND ngày 21/8/2026 của UBND xã Phú Hòa 1 về việc bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho phòng Kinh tế để thực hiện nhiệm vụ, dự án cấp bách trên địa bàn xã theo Quyết định số 2347/QĐ-UBND, ngày 24/7/2026 của UBND Tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2052/QĐ-UBND ngày 21/8/2026 của UBND xã Phú Hòa 1 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Sửa chữa đường từ QL25 đến thôn Nhất Sơn đến Buôn Hố Hầm;

Căn cứ Quyết định số 181/QĐ-KT ngày 24/8/2026 của phòng Kinh tế về việc phê duyệt Hồ sơ nhiệm vụ khảo sát, thiết kế, khái toán kinh phí và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa đường từ QL25 đến thôn Nhất Sơn đến Buôn Hố Hầm;

Căn cứ Quyết định số 189/QĐ-KT ngày 26/8/2026 của phòng Kinh tế về việc Phê duyệt kết quả chỉ định thầu Gói thầu 02TV: Tư vấn khảo sát, lập Hồ sơ

báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Sửa chữa đường từ QL25 đến thôn Nhất Sơn đến Buôn Hố Hầm;

Căn cứ Công văn số 305/KQTĐ-TTĐ ngày 28/09/2026 của Tổ thẩm định thuộc Phòng Kinh tế xã Phú Hòa 1 về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Sửa chữa đường từ QL25 đến thôn Nhất Sơn đến Buôn Hố Hầm;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Sửa chữa đường từ QL25 đến thôn Nhất Sơn đến Buôn Hố Hầm với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa đường từ QL25 đến thôn Nhất Sơn đến Buôn Hố Hầm.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án: Dự án nhóm C; Loại công trình giao thông, cấp IV.

- Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: Dưới 20 năm.

3. Mã định danh (nếu có): 8214175.

4. Địa điểm xây dựng dự án; diện tích sử dụng đất của dự án:

- Địa điểm xây dựng dự án: Xã Phú Hòa 1.

- Diện tích sử dụng đất của dự án: Theo hiện trạng.

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Phú Hòa 1.

6. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Phú Hòa 1.

7. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật, khảo sát xây dựng:

- Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư Xây dựng Phú Xuân.

- Mã số doanh nghiệp: 4401062113.

8. Mục tiêu dự án: Đầu tư nâng cấp mặt đường nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của người dân, từng bước đầu tư hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng kỹ thuật, góp phần phát triển kinh tế-xã hội địa phương.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Loại công trình: Công trình giao thông.
- Cấp công trình: Cấp IV.
- Đầu tuyến: Đường Quốc Lộ 25.
- Cuối tuyến: Thôn Nhất Sơn.
- Chiều dài tuyến: 4.063,55m.
- Chiều rộng mặt đường: Theo hiện trạng mặt đường cũ từ (4,2-:-7,0)m.
- Kết cấu sửa chữa mặt đường:
  + Thảm BTNC 12.5 toàn bộ mặt đường dày 5cm.
  + Tưới dính bám bằng nhũ tương CRS1 0,5 kG/m2.
  + Bù vênh mặt đường BTNC 12.5.

Các nội dung khác: Theo hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Sửa chữa đường từ QL25 đến thôn Nhất Sơn đến Buôn Hố Hầm, do Công ty TNHH

Tư vấn và Đầu tư Xây dựng Phú Xuân lập, Công ty TNHH ĐT - XD – TM – DV Nam Việt thẩm tra.

10. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- Tiêu chuẩn khảo sát:

TT	Tên Quy chuẩn, Tiêu chuẩn	Mã hiệu
1	Đường ô tô - Tiêu chuẩn khảo sát	TCCS 31:2022/TCĐBVN
2	Công tác trắc địa trong xây dựng công trình - Yêu cầu chung	TCVN 9398:2012
3	Tiêu chuẩn kỹ thuật đo và xử lý số liệu GPS trong trắc địa công trình	TCVN 9401:2014
4	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng lưới độ cao	QCVN 11:2008/BTNMT
5	Quy định kỹ thuật đo đạc trực tiếp địa hình phục vụ thành lập bản đồ địa hình và cơ sở dữ liệu nền địa lý tỷ lệ 1/500, 1/1000, 1/2000, 1/5000	Thông tư số 68/2015/BTNMT
6	Các quy trình, quy phạm hiện hành khác	

- Tiêu chuẩn thiết kế:

TT	Tên Quy chuẩn, Tiêu chuẩn	Mã hiệu
I	**Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô**	
1	Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô	TCVN 4054:2005
2	Tiêu chuẩn thiết kế áo đường mềm	TCCS 38 – 2022
3	Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu mặt đường bê tông nhựa nóng	TCVN 13567 -1 :2022
4	Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ	QCVN 41/2024-BGTVT
II	**Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu**	
1	Công tác đất - Thi công và nghiệm thu	TCVN 4447-2012
2	Nền đường ô tô - Thi công và nghiệm thu	TCVN 9436-2012
3	Thi công và nghiệm thu lớp mặt đường bê tông nhựa nóng	TCVN 13567:2022
4	Quy trình thí nghiệm xác định độ chặt nền móng bằng phương pháp rót cát	22TCN 346 – 2006
5	Thi công và nghiệm thu lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường	TCVN 8859 : 2023
6	Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ	QCVN 41/2024-BGTVT
7	Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật	QCVN07:2016/BXD

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: 9.999.454.613 đồng *(Bằng chữ: Chín tỷ,*

chín trăm chín mươi chín triệu, bốn trăm năm mươi bốn nghìn, sáu trăm mười ba đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng : 8.965.182.955 đồng.
- Chi phí quản lý dự án : 245.621.451 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng : 748.939.873 đồng.
- Chi phí khác : 39.710.334 đồng.

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án: Từ nguồn ngân sách tỉnh bổ sung (tại Quyết định số 2347/UBND, ngày 24/7/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk).

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Thuê tư vấn quản lý dự án.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không

16. Các nội dung khác: Theo hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Phòng Kinh tế thực hiện các nhiệm vụ do UBND xã giao, đồng thời triển khai các bước tiếp theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Các bộ phận trực thuộc Phòng Kinh tế; Trưởng phòng Phòng giao dịch số 16, KBNN khu vực XIV và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- CT và các PCT. UBND xã;
- CVP HĐND & UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ PHÚ HÒA T. ĐẮK LẮK

Nguyễn Trường Thi